

Hà Nội, ngày.....tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 86/2023/NĐ-CP
VỚI NGHỊ ĐỊNH SỐ 86/2023/NĐ-CP

Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định: 1. Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; 2. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.	Thay thế cụm từ “thị trấn” tại tên Nghị định; Điều 1; Điều 2; Điều 4; Điều 5; khoản 3 và khoản 6 Điều 6; khoản 1 và khoản 2 Điều 10; tên Điều 11 và khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 11 bằng cụm từ “đặc khu”.	Việc thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” trong toàn bộ dự thảo để bảo đảm phù hợp với các đơn vị hành chính hiện nay.
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Thay thế cụm từ “thị trấn” tại tên Nghị định; Điều 1; Điều 2; Điều 4; Điều 5; khoản 3 và khoản 6 Điều 6;	Việc thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” trong toàn bộ dự thảo

Nghị định này áp dụng đối với hộ gia đình; thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc và tương đương (gọi chung là thôn); tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu và tương đương (gọi chung là tổ dân phố); xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.	khoản 1 và khoản 2 Điều 10; tên Điều 11 và khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 11 bằng cụm từ “đặc khu”.	để bảo đảm phù hợp với các đơn vị hành chính hiện nay.
Điều 3. Nguyên tắc xét tặng 1. Tuân thủ đúng tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xét tặng. 2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. 3. Tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022.	Giữ nguyên, không sửa đổi	
Điều 4. Thời gian, thẩm quyền xét tặng 1. Việc xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” được thực hiện hằng năm và hoàn thành việc bình xét trước ngày 25 tháng 11. 2. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 79, khoản 2 và khoản 3 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng quyết định tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.	Thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” 2. Cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 4 Điều 79 và khoản 3 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng quyết định tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”	Khoản 2 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 đã bị bãi bỏ bởi Luật số 06/2026/QH16. Do vậy, dự thảo sửa đổi khoản 2 Điều 4 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP theo hướng không dẫn chiếu đến khoản 2 Điều 80 Luật số 06/2022/QH15;

Điều 5. Công bố kết quả xét tặng các danh hiệu Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có quyết định tặng danh hiệu, cơ quan ban hành quyết định công bố công khai trên bảng tin hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các hình thức khác theo quy định về danh sách gia đình, thôn, tổ dân phố, xã, phường, thị trấn được tặng danh hiệu thi đua.	Thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu”	
Điều 6. Khung tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu 1. Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I kèm theo Nghị định này. 2. Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định này. 3. Khung tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định này. 4. Thành viên trong gia đình vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”: a) Bị truy cứu trách nhiệm hình sự; b) Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế;	Thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu”	

c) Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Hành vi tảo hôn, tổ chức tảo hôn; vi phạm quy định về kết hôn, ly hôn và vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng; d) Bị xử phạt vi phạm hành chính về: Vi phạm quy định về trật tự công cộng; hành vi đánh bạc trái phép; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình. 5. Thôn, tổ dân phố vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”: a) Có khiếu kiện đông người và khiếu kiện vượt cấp trái pháp luật; b) Có hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo vi phạm pháp luật. 6. Xã, phường, thị trấn vi phạm một trong các trường hợp sau thì không xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”: a) Để xảy ra tụ điểm phức tạp về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội; tỷ lệ tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông, cháy, nổ không được kiểm chế, tăng so với năm trước, gây hậu quả nghiêm trọng; b) Để công dân cư trú trên địa bàn lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để tập trung đông người gây rối an ninh, trật tự, biểu tình, tuần hành, khiếu kiện vượt cấp.		
--	--	--

c) Để xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết.		
Điều 7. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”: a) Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 01); b) Bảng tổng hợp danh sách hộ gia đình đạt tiêu chuẩn và kết quả lấy ý kiến người dân (Mẫu số 02); c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 03). 2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” gồm: a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 04); b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 05); c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” (Mẫu số 06). 3. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” gồm: a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 07);	Bãi bỏ Điều 7	Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng (được bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16) quy định: “7. <i>Chính phủ trong nhiệm vụ, quyền hạn của mình: a) Quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; b) Quy định việc công khai danh sách cá nhân, tập thể trước khi đề nghị khen thưởng theo quy định tại khoản 5 Điều này; c) Quy định thủ tục điều chỉnh thông tin quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</i>” Điểm a Khoản 8 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng (được bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16) quy định: “8. <i>Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình: a) Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;</i>”. Theo đó, Luật số 06/2026/QH16 đã sửa đổi, bổ sung Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng theo hướng Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục đối với các danh

b) Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 08); c) Biên bản họp bình xét danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (Mẫu số 09). 4. Thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thực hiện theo Mẫu quy định tại Phụ lục IV kèm theo Nghị định này.		hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời giao Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền. Căn cứ quy định trên, dự thảo bãi bỏ toàn bộ quy định về Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại Điều 7 và trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu tại Điều 8 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP để bảo đảm chuyển giao toàn bộ thẩm quyền quy định hồ sơ, thủ tục cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.
Điều 8. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” và “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” 1. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức thực hiện theo trình tự sau: Chủ trì, phối hợp với Trưởng ban Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể cùng cấp tổ chức họp, đánh giá mức độ đạt các tiêu chuẩn của từng hộ gia đình trong phạm vi quản lý. Tổng hợp danh sách các hộ gia đình đủ điều kiện đề nghị xét tặng và thông báo công khai trên bảng tin công cộng hoặc các hình thức khác (nếu	Bãi bỏ Điều 8	Khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng (được bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16) quy định: “7. <i>Chính phủ trong nhiệm vụ, quyền hạn của mình: a) Quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; b) Quy định việc công khai danh sách cá nhân, tập thể trước khi đề nghị khen thưởng theo quy định tại khoản 5 Điều này; c) Quy định thủ tục điều chỉnh thông tin quyết định khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.</i>”

có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. Hết thời hạn lấy ý kiến, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định. b) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” (Mẫu số 10 của Phụ lục IV kèm theo Nghị định này). 2. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” a) Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua đến Ủy ban nhân dân cấp xã. b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách thôn, tổ dân phố đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày; c) Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định. d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 11 của		Điểm a Khoản 8 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng (được bổ sung bởi Luật số 06/2026/QH16) quy định: “8. Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình: a) Quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ban, ngành, tỉnh và của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;”. Theo đó, Luật số 06/2026/QH16 đã sửa đổi, bổ sung Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng theo hướng Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời giao Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền. Căn cứ quy định trên, dự thảo bãi bỏ toàn bộ quy định về Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại Điều 7 và trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu tại Điều 8 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP để bảo đảm chuyển giao toàn bộ thẩm quyền quy định hồ sơ, thủ tục cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.
---	--	--

Phụ lục IV kèm theo Nghị định này) và bằng chứng nhận “Thôn, tổ dân phố văn hóa”. 3. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” a) Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Báo cáo thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” đến Ủy ban nhân dân cấp huyện. b) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức họp Hội đồng thi đua - khen thưởng cùng cấp để đánh giá, quyết định danh sách xã, phường, thị trấn đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; công khai trên trang thông tin điện tử của đơn vị hoặc các hình thức khác (nếu có) để lấy ý kiến người dân trong thời hạn 10 ngày. c) Ủy ban nhân dân cấp huyện lập hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định. d) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng danh hiệu (Mẫu số 12 của Phụ lục IV kèm theo Nghị định này) và bằng chứng nhận “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.		
Điều 9. Khen thưởng và kinh phí 1. Mức khen thưởng và bằng chứng nhận cho các danh hiệu thi đua thực hiện theo quy định chi tiết của Luật Thi đua, khen thưởng.	Giữ nguyên, không sửa đổi	

2. Kinh phí tổ chức thực hiện xét tặng các danh hiệu thi đua quy định tại Nghị định này được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước và kinh phí xã hội hóa khác (nếu có) theo quy định của pháp luật và Luật Thi đua, khen thưởng.		
Điều 10. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ 1. Trách nhiệm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: a) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị định này; b) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định tại Nghị định này; c) Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật; d) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định. 2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện	Thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” Bãi bỏ cụm từ “thanh tra” tại điểm c khoản 1 Điều 10	Bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và cơ cấu tổ chức hiện nay của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

các nội dung có liên quan trong quá trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.		
Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1. Thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” tại địa phương. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn theo các Phụ lục tại Nghị định này; hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua. 3. Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật hiện hành. 4. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. 5. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật. 6. Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.	Thay đổi cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau: “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn theo các Phụ lục tại Nghị định này; quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu”; hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu quy định tại Nghị định này.”.	Luật số 06/2026/QH16 đã sửa đổi, bổ sung Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng theo hướng Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời giao Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền. Căn cứ quy định trên, dự thảo bãi bỏ toàn bộ quy định về Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại Điều 7 và trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu tại Điều 8 của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP để bảo đảm chuyển giao toàn bộ thẩm quyền quy định hồ sơ, thủ tục cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.

Điều 12. Hiệu lực thi hành 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 01 năm 2024. 2. Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” hết hiệu lực kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành. 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.			
PHỤ LỤC I KHUNG TIÊU CHUẨN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA			
I.	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy	Giữ nguyên, không sửa đổi	

	4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường	Giữ nguyên, không sửa đổi	
II.	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương	1. Tham gia các hoạt động bảo vệ di sản văn hóa, cảnh quan văn hóa , cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương; thực hiện phân loại, thu gom rác thải sinh hoạt tại nguồn theo đúng quy định của địa phương	- Sửa đổi các từ ngữ nhằm bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật về di sản văn hóa. - Bổ sung khung tiêu chuẩn “thực hiện phân loại, thu gom rác thải sinh hoạt tại nguồn theo đúng quy định của địa phương” để bảo đảm thực hiện mục tiêu toàn dân tham gia bảo vệ môi trường và nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 394/NQ-CP của Chính phủ
	2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Giữ nguyên, không sửa đổi	
		7. Có ít nhất 50% thành viên trong gia đình tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên	Bổ sung khung tiêu chuẩn để bảo đảm cụ thể hóa mục tiêu nâng cao sức khỏe toàn dân chính là đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục thể thao theo tinh thần của Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 9/9/2025

			của Bộ Chính trị “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”. Khuyến khích lối sống lành mạnh và xây dựng văn hóa chăm sóc sức khỏe trong cộng đồng.
III.	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh	4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh; giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở, xây dựng khuôn viên gia đình sáng - xanh - sạch - đẹp gắn với bảo vệ môi trường sinh thái	Bổ sung khung tiêu chuẩn “giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở, xây dựng khuôn viên gia đình sáng - xanh - sạch - đẹp gắn với bảo vệ môi trường sinh thái” để bảo đảm thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP của Chính phủ và góp phần xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp theo tinh thần của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị.
	5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn	Giữ nguyên, không sửa đổi	
Phụ lục II KHUNG TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA			

I.	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức	Giữ nguyên, không sửa đổi	
II.	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, các môn thể thao dân tộc của địa phương	Sửa đổi cụm từ “các môn thể thao dân tộc của địa phương” để phù hợp với quy định tại Luật Thể dục, thể thao (sửa đổi bởi Luật số 26/2018/QH14)

		7. Tổ chức tự quản cộng đồng trực tiếp quản lý, vận hành hiệu quả Nhà văn hóa, sân thể thao	Bổ sung khung tiêu chuẩn để bảo đảm triển khai phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư trong quản lý, vận hành hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo Cơ chế, chính sách thu hút nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa của Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội (khoản 5 Điều 4 Nghị quyết quy định “5. Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; kiểm tra, giám sát bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả.”).
III.	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ	3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ, giữ gìn sạch sẽ và lắp đặt các dụng cụ tập luyện thể thao đơn giản	Bổ sung nội dung về lắp đặt các dụng cụ tập luyện thể thao đơn giản để bảo đảm triển khai thực hiện mục tiêu về chăm sóc sức khỏe nhân dân.
	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh	4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh; tổ chức cộng đồng tự quản thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt; xóa bỏ các điểm đen về ô nhiễm	Sửa đổi, bổ sung khung tiêu chuẩn nhằm phát huy vai trò tự quản của trong các hoạt động bảo vệ môi trường của khu dân cư theo Nghị quyết số 80 của Bộ Chính trị,
IV.	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Giữ nguyên, không sửa đổi	

	2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa		
	5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/ bạo lực trên cơ sở giới	Giữ nguyên, không sửa đổi	
		6. Thực chất việc xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước gắn với bảo tồn giá trị truyền thống gia đình, dòng họ	Bổ sung khung tiêu chuẩn nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ phát huy hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư đã được đặt ra tại Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị
V	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do trung ương và địa phương phát động	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở	3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở, xây dựng Cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp gắn kết giữa văn hóa và môi trường sinh thái	Bổ sung khung tiêu chuẩn về việc xây dựng các mô hình Cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp gắn kết giữa văn hóa và môi trường sinh thái nhằm cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 394 của Chính phủ về bảo vệ môi trường.

		4. Lấy khu dân cư là hạt nhân trong việc giải quyết các vấn đề môi trường, an ninh và an sinh xã hội	Bổ sung khung tiêu chuẩn nhằm đáp ứng yêu cầu tại Nghị số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị đó là lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, gắn kết xây dựng văn hoá với tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái.
Phụ lục III KHUNG TIÊU CHUẨN DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU TIÊU BIỂU			
I.	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
II.	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế	Giữ nguyên, không sửa đổi	

III.	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả	2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp	Sửa đổi, bổ sung khung tiêu chuẩn về quản lý, sử dụng, trang bị cơ sở vật chất cho việc sáp nhập các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn cấp xã để phù hợp với việc thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, trong đó, việc
	3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương	4. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa và các hình thức sinh hoạt văn hóa, các môn thể thao dân tộc và trò chơi của địa phương.	- Sửa đổi cụm từ để phù hợp với quy định của Luật Di sản văn hóa. - Sửa đổi cụm từ “các môn thể thao dân tộc của địa phương” để phù hợp với quy định tại Luật Thể dục, thể thao (sửa đổi bởi Luật số 26/2018/QH14)
IV.	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; việc tổ chức phân loại rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình; bố trí điểm tập kết, thu gom đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	- Bổ sung vào khung tiêu chuẩn các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường theo Nghị quyết số 394-NQ/CP của Chính phủ
	2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương		
	3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung		

	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung; nhấn mạnh yếu tố tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái và giàu bản sắc trong xây dựng hạ tầng, thiết chế văn hóa cơ sở phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	Bổ sung khung tiêu chuẩn nhằm đáp ứng yêu cầu tại Nghị số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị đó là lấy khu dân cư là hạt nhân của môi trường văn hoá, gắn kết xây dựng văn hoá với tôn trọng, bảo vệ môi trường sinh thái.
V.	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương	Giữ nguyên, không sửa đổi	
	4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	4. Xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	Thay thế cụm từ “thị trấn” bằng cụm từ “đặc khu” để bảo đảm phù hợp với các đơn vị hành chính hiện nay.
	VI. Sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động của chính quyền địa phương	1. Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.	Bổ sung khung tiêu chuẩn nhằm cụ thể hóa Tiêu chuẩn về sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động của chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật Thi đua, khen thưởng đã được sửa đổi, bổ sung. Đồng thời, bổ sung các nội dung nhằm góp phần thúc đẩy chính quyền cơ sở nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, cải thiện kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, tăng cường công khai, minh bạch và hiện đại

			hóa phương thức quản lý, điều hành ở địa phương.
		2. Sự đồng thuận, đánh giá cao của cộng đồng dân cư đối với bảo đảm quyền làm chủ thể của người dân trong đời sống văn hóa.	Tương tự như trên và góp phần cụ thể hóa mục tiêu lấy người dân làm chủ thể và trung tâm theo yêu cầu tại Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị
		3. Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với kết quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái, xây dựng cảnh quan sáng - xanh - sạch - đẹp và bảo đảm an ninh, an toàn xã hội trên địa bàn.	Tương tự như trên và góp phần cụ thể hóa mục tiêu xây dựng cộng đồng văn hoá cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp theo yêu cầu tại Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị
PHỤ LỤC IV MẪU HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA		Bãi bỏ Phụ lục IV	Luật số 06/2026/QH16 đã sửa đổi, bổ sung Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng theo hướng Chính phủ quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời giao Bộ, ban, ngành, tỉnh, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể hồ sơ, thủ tục đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền. Căn cứ quy định trên, dự thảo bãi bỏ toàn bộ quy định về Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu tại Điều 7 và trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu tại Điều 8 và phụ lục IV của Nghị định số 86/2023/NĐ-CP để bảo đảm chuyển giao toàn bộ thẩm quyền quy định hồ sơ, thủ tục cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định.

